

Số: 1107/QĐ-UBND

La Bàng, ngày 15 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

V/v Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án: Mở rộng khuôn viên trường Mầm non La Bàng (Đợt 1)

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ LA BẰNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15; Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/NQ-QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội về việc quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất Đai; Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất; Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; Quyết định số 2418/QĐ-BNNMT ngày 28/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc đính chính Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 33/2025/NQ-HĐND 20/12/2025 của HĐND tỉnh Thái Nguyên Ban hành quy định về Bảng giá đất lần đầu năm 2026 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 15/2026/QĐ-UBND ngày 27/3/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 16/2026/QĐ-UBND ngày 30/3/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên ban hành Quy định về đơn giá bồi thường thiệt hại thực tế về nhà, nhà ở, công trình phục vụ đời sống và công trình xây dựng gắn liền với đất khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 27/2026/QĐ-UBND ngày 13/5/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi, rừng tự nhiên, rừng trồng và hỗ trợ di dời vật nuôi khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 75/2026/QĐ-UBND ngày 19/06/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc Phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 82/2026/QĐ-UBND ngày 30/06/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc ban hành quy định trình tự thủ tục hành chính về đất đai trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 860/QĐ-UBND ngày 19/12/2025 của UBND xã La Bằng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Mở rộng khuôn viên trường Mầm non La Bằng;

Căn cứ Quyết định số 869/QĐ-UBND ngày 28/8/2026 của UBND xã La Bằng về việc phê duyệt dự án: Mở rộng khuôn viên trường Mầm non La Bằng;

Căn cứ Thông báo số 181/TB-UBND ngày 11/09/2026 của UBND xã La Bằng Thông báo thu hồi đất để thực hiện dự án Mở rộng khuôn viên trường Mầm non La Bằng;

Căn cứ Kế hoạch số 04/KH-TTĐVTH ngày 28/8/2026 của Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã La Bằng về việc phê duyệt kế hoạch thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm để thực hiện dự án: Mở rộng khuôn viên trường Mầm non La Bằng;

Căn cứ phương án dự toán bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để thực hiện dự án: Mở rộng khuôn viên trường Mầm non La Bằng (Đợt 1) do Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã La Bằng lập và các biên bản kiểm kê chi tiết, hồ sơ pháp lý kèm theo;

Xét đề nghị của Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã La Bằng tại Công văn số 100/CV-TTĐVTH ngày 08/10/2026 và của Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 231/TTr-XD, NN&MT ngày 14/10/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để thực hiện dự án: Mở rộng khuôn viên trường Mầm non La Bằng (Đợt 1) với nội dung như sau:

1. Phương án bồi thường, hỗ trợ, đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm đối với dự án Mở rộng khuôn viên trường Mầm non La Bằng (Đợt 1) theo quy

định tại khoản 1 Điều 3 của Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

(Có Phụ lục 01 kèm theo)

2. Phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ, đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm đối với từng người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản theo quy định tại khoản 2 Điều 3 của Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

Tổng kinh phí bồi thường hỗ trợ tái định cư: 444.763.850 đồng

(Bằng chữ: Bốn trăm bốn mươi tư triệu bảy trăm sáu mươi ba nghìn tám trăm năm mươi đồng), cụ thể:

	Đơn vị tính: Đồng
- Bồi thường đất nông nghiệp	63.090.000
- Bồi thường sản lượng, cây cối	92.085.341
- Bồi thường thiệt hại về tài sản	6.879.609
- Hỗ trợ đào tạo chuyển đổi nghề, tìm kiếm việc làm	189.270.000
- Hỗ trợ ổn định sản xuất, kinh doanh	10.515.000
- Thương bản giao mặt bằng trước thời hạn	5.257.500
- Hỗ trợ ổn định đời sống	77.666.400

(Có Phụ lục 02 kèm theo)

Nguồn kinh phí: Thuộc dự án Mở rộng khuôn viên trường Mầm non La Bằng.

Điều 2. Nhiệm vụ, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan như sau:

1. Văn phòng HĐND và UBND xã chủ trì, Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã phối hợp thực hiện phổ biến và niêm yết công khai Quyết định này tại trụ sở UBND xã và địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất thu hồi.

2. Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường phối hợp với Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã tổ chức thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo quy định.

3. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã gửi phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã được phê duyệt đến từng người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan; thực hiện quy trình, thủ tục bồi thường, hỗ trợ và thực hiện việc chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ theo quy định.

4. Các hộ gia đình, cá nhân có trách nhiệm phối hợp với Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã, UBND xã La Bằng thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ theo quy định.

5. Trung tâm dịch vụ tổng hợp xã có trách nhiệm đăng Quyết định này trên Trang thông tin điện tử của UBND xã.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã; Trưởng Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường; Trưởng Phòng Văn hóa - Xã hội; Giám đốc Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã; Chủ đầu tư, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và người sử dụng đất có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /s/

Nơi nhận:

- Như điều 3 (T/h);
- Lãnh đạo UBND xã;
- Lưu: VT-UBND.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



[Signature]
Tô Hà Phương

PHỤ LỤC SỐ 01

BẢNG TỔNG HỢP BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ, TÁI ĐỊNH CƯ
Dự án: Mở rộng khuôn viên trường Mầm non La Bằng



(Kèm theo Quyết định số 1107/QĐ-UBND ngày 15/10/2026 của Ủy ban nhân dân xã La Bằng)

STT	Tổng diện tích thu hồi (m ²)	Đất trồng cây lâu năm	Tổng số hộ gia đình, cá nhân có đất thu hồi	Tổng số tiền bồi thường hỗ trợ (đồng)	Tiến độ thực hiện phương án bồi thường	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7
1	1.051,5	1.051,5	5	444.763.850	Năm 2026	

Xếp

PHỤ LỤC 02

PHỤ LỤC TỔNG HỢP PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ, TÁI ĐỊNH CƯ

Dự án: Mở rộng khuôn viên trường Mầm non La Bằng

(Kèm theo Quyết định số 1107/QĐ-UBND ngày 15/10/2026 của Ủy ban nhân dân xã La Bằng)

Đơn vị tính: Đồng

STT	Họ và tên của người có đất thu hồi, Chủ sở hữu tài sản	Số CCCD	Địa chỉ (Nơi thường trú và nơi ở hiện nay)	Diện tích đất bồi thường (m ²)	Bồi thường			Hỗ trợ			Thưởng bàn giao mặt bằng trước thời hạn đối với đất NN	Tổng bồi thường, hỗ trợ	Ghi chú
					Bồi thường đất	Bồi thường thiệt hại về tài sản	Bồi thường thiệt hại về cây trồng	Hỗ trợ ổn định đời sống	Hỗ trợ chuyển đổi nghề và tạo việc làm	Hỗ trợ ổn định sản xuất, kinh doanh			
a	b	c	d	e	2	3	4	5	6	7	8	9=1+...+8	10
1	Lê Văn Dự và Nguyễn Thị Lan	036066007866	Xóm La Bằng, xã La Bằng	174,5	10.470.000	1.135.100	15.007.000	16.884.000	31.410.000	1.745.000	872.500	77.523.600	
2	Trần Văn Minh (vợ Nguyễn Thị Bay)	019080000931	Xóm La Bằng, xã La Bằng	166,9	10.014.000	743.500	14.353.400	16.884.000	30.042.000	1.669.000	834.500	74.540.400	
3	Lương Thị Hiền	020134003159	Xóm La Bằng, xã La Bằng	99,6	5.976.000	4.413.969	14.014.941	10.130.400	17.928.000	996.000	498.000	53.957.310	
4	Nguyễn Thị Thái	019154000279	Xóm La Bằng, xã La Bằng	560,0	33.600.000	587.040	48.710.000	13.507.200	100.800.000	5.600.000	2.800.000	205.604.240	
5	Nguyễn Đức Tấn	019050000315	Xóm La Bằng, xã La Bằng	50,5	3.030.000	-	-	20.260.800	9.090.000	505.000	252.500	33.138.300	
Tổng cộng				1.051,5	63.090.000	6.879.609	92.085.341	77.666.400	189.270.000	10.515.000	5.257.500	444.763.850	

Handwritten signature